

Số: 105/2025/QĐST-HNGĐ

Quận Phú Xuân, ngày 27 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 106/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/3/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Số 45 đường Tuệ Tĩnh, phường Thuận H, quận PXn, thành phố H.

- Bà Mai Thị Th, sinh năm 1953.

Nơi cư trú: Số 45 đường Tuệ Tĩnh, phường Thuận H, quận PX, thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Số 60 đường Hoà Minh 14, phường Hoà M, quận LCh, thành phố ĐN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th sau thời gian tìm hiểu tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 19/9/1980 tại Ủy ban Nhân dân xã Hải Thượng, huyện Triệu Hải, tỉnh Bình Trị Thiên (Nay là xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị).

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau; bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và không thể hàn gắn được, đã sống ly thân. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình nghĩa không còn nên ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về người con chung: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Mai Th, sinh ngày 30/7/1981 và Nguyễn Mai Thanh T, sinh ngày 16/7/1987. Hiện nay 02 người con chung đều trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th xác nhận không vay nợ ai nên không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th thuộc đối tượng Người cao tuổi. Tòa án đã giải thích, nhưng vẫn tự nguyện thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về người con chung: Hiện nay 02 người con chung đều đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001184 ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố Huế. Ông Nguyễn Văn Tr và bà Mai Thị Th đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTpHuế;
- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục THADS quận Phú Xuân;
- UBND xã Hải Thượng, Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- (Đăng ký kết hôn ngày 19/9/1980)
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly